

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **43/TLST- HNGĐ** ngày **21 tháng 02 năm 2024**, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Hoàng A N**, sinh năm 1987; địa chỉ: **Bản H, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu**.

- Bị đơn: Chị **Tân Thị H**, sinh năm 1989; địa chỉ: **Bản H, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu**.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H** thỏa thuận được: Anh **Hoàng A N** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là cháu **Hoàng Văn N1**, sinh ngày 15/4/2007 và cháu **Hoàng Đức T**, sinh ngày 28/01/2013 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị **Tân Thị H** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là cháu **Hoàng Thị M**, sinh ngày 16/8/2008 và cháu **Hoàng Vy A**, sinh ngày 04/6/2018 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh **Hoàng A N** và chị **Tân Thị H** được miễn án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc